

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

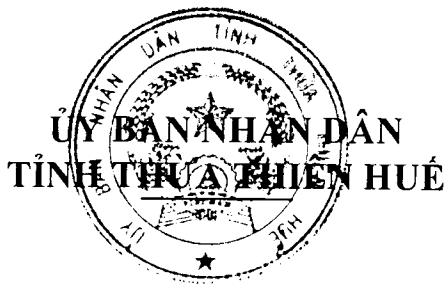
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP và các CV;
- Lưu: VT, TĐKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Phan Ngọc Thọ**



## KẾ HOẠCH Cải cách hành chính của tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3248/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh)

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương về công tác cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021 như sau:

### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

#### 1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại các các bộ phận, đầu mối trực thuộc sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2021 của UBND tỉnh, các ngành, các cấp từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

- Chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Phân đấu Chỉ số CCHC (PAR Index) của tỉnh năm 2021 thuộc nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước.

#### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC;

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2021;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 2008:2015 trong CCHC;

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

## II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

### 1. Cải cách thể chế

#### a) Chỉ tiêu

- 100% cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND, UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý bằng các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng quy định mới nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

#### b) Nhiệm vụ

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi;

- Tuân thủ nghiêm quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Quyết định số 68/2019/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa và cập nhật văn bản quy phạm pháp luật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Tích cực, chủ động rà soát các quy định trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp huyện, xã không còn phù hợp với điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các quy định chồng chéo, quy định trái với văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp để kịp thời, thay thế, bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung.

### 2. Cải cách thủ tục hành chính

#### a) Chỉ tiêu

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh và quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản QPPL của địa phương (trong trường hợp được Luật giao) được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.

- 100% hồ sơ trình dự thảo Quyết định công bố TTHC hoặc công bố danh mục TTHC được kiểm soát chất lượng chặt chẽ; tổ chức đánh giá tác động các TTHC trong dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC; đánh giá độc lập và cho ý kiến đối với TTHC quy định trong dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được cơ quan hành chính nhà nước các cấp cung cấp và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

#### *b) Nhiệm vụ*

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã theo hướng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ theo phương châm “Thân thiện, đơn giản, đúng hẹn”, đảm bảo các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

- Tiến hành rà soát nhằm nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã và giữa các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Dịch vụ công tỉnh, Trang thông tin điện tử các đơn vị, địa phương và niêm yết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện và nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của các cơ quan, của cán bộ, công chức trong cải cách TTHC.

- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ về tái cấu trúc quy trình, thủ tục để xây dựng, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thiết yếu của địa phương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; quy trình dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

- Tiếp tục tổ chức tốt định kỳ 3 tháng/lần diễn đàn đối thoại trực tuyến “Trao đổi và tháo gỡ” của lãnh đạo tỉnh với cá nhân, tổ chức; duy trì hoạt động và đảm bảo tính hiệu quả Trang thông tin điện tử “Tiếp nhận, xử lý kiến nghị vướng mắc của doanh nghiệp”.

- Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước**

#### *a) Chỉ tiêu*

- 100% các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cấp huyện được rà soát, sắp xếp lại tổ chức theo quy định khung của Chính phủ; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và nhu cầu của thị trường, xã hội; thực hiện tinh giản biên chế (phần đầu đến năm 2021 giảm 10% biên chế công chức, biên chế sự nghiệp, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP so với năm 2015); rà soát, sắp xếp lại số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

- Các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

#### *b) Nhiệm vụ*

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; thực hiện Chương trình hành động số 99/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW.

- Tiếp tục đổi mới việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC trong các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của cơ quan, tổ chức; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

- Thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động một số mô hình các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước; sáp nhập các tổ chức sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước có chung chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trên cùng địa bàn.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

##### *a) Chỉ tiêu*

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định

- 100% cơ quan nhà nước bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

##### *b) Nhiệm vụ:*

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến cấp xã; sử dụng biên chế theo quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ làm thước đo; cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày

31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức bằng hình thức cạnh tranh. Kiên quyết thay thế những cán bộ, công chức thiếu bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức kém, không đủ năng lực công tác. Đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ, công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo nguyên tắc cạnh tranh.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng trang bị kiến thức về công tác cán bộ cho lãnh đạo các cấp; tập trung chỉ đạo cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh rà soát, đánh giá, cập nhật, bổ sung hoặc biên soạn lại tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý được giao theo hướng: bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ mọi mặt, bồi dưỡng toàn diện về kỹ năng, cập nhật kiến thức mới theo từng nhóm đối tượng.

## **5. Cải cách tài chính công**

### *a) Chỉ tiêu*

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách tỉnh theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

### *b) Nhiệm vụ*

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, từng bước thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của tỉnh, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động của các đơn vị dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

## **6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### *a) Chỉ tiêu*

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

- 60% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- 80% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% các cơ quan hành chính từ tỉnh đến cấp xã thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

### *b) Nhiệm vụ:*

- Nâng cấp hạ tầng dùng chung: Nâng cấp theo công nghệ mới; đảm bảo tiêu chuẩn quốc gia về trung tâm dữ liệu; triển khai hệ thống điện toán đám mây trong cơ quan nhà nước; đảm bảo đủ năng lực vận hành các hệ thống thông tin quan trọng của chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh; đảm bảo đủ năng lực lưu trữ và phát triển dữ liệu số.

- Nâng cấp hạ tầng dự phòng nóng tại Văn phòng UBND tỉnh; xây dựng hệ thống ảo hóa và tăng cường năng lực lưu trữ đảm bảo dự phòng nóng trong trường hợp Trung tâm dữ liệu dùng chung của tỉnh bị sự cố; đảm bảo hoạt động liên tục 24/24.

- Nâng cấp hệ thống thông tin dịch vụ công theo hướng chuẩn hóa theo các quy định mới của quốc gia; tối ưu hiệu năng; tối ưu giao diện và quy trình điện tử; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử; đáp ứng mô hình thí điểm mọi lúc, mọi nơi không phân biệt khoảng cách địa lý; chuẩn hóa nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào cổng dịch vụ công thống nhất tạo điều



kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức; tích hợp trí tuệ nhân tạo vào hệ thống nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý, quản lý, giám sát hiệu quả chất lượng dịch vụ công; xây dựng mô hình các trung tâm tiếp nhận dịch vụ công không phân biệt khoảng cách địa lý.

- Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo theo các điều kiện của các quy định mới.

- Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) tại các cơ quan hành chính cấp sở và cấp huyện.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

## **7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành**

### *a) Chỉ tiêu*

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- 100% các sở, ban, ngành và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, UBND cấp huyện, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2021 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% các sở, cơ quan ngang sở, UBND cấp huyện; UBND cấp huyện tiến hành kiểm tra công tác CCHC ít nhất tại 30% UBND cấp xã trên địa bàn.

### *b) Nhiệm vụ*

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của tỉnh. Các sở, ban, ngành và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; UBND cấp huyện và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; UBND cấp xã; các bộ phận trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định 2642/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 và Quyết định số 2637/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND tỉnh; đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các sở, ban, ngành,

UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh theo Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 và Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị, địa phương để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

*(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế căn cứ Kế hoạch CCHC năm 2021 của tỉnh và tình hình thực tiễn để tổ chức triển khai, thực hiện xây dựng kế hoạch CCHC của đơn vị, địa phương đảm bảo phù hợp, hoàn thành việc ban hành kế hoạch trước ngày 31/12/2020.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì xây dựng các đề án, chương trình, nhiệm vụ CCHC trong kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực hiện trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các địa phương, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

4. Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nội dung gì cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung./.

**PHỤ LỤC**

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021  
(Kèm theo Quyết định số 3218/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>					
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL của tỉnh năm 2022	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các cấp	Quý IV/2021
		Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của tỉnh năm 2022	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các cấp	
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh năm 2022	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh năm 2021	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các cấp	Quý IV/2021
3	Công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2022	Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2022	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, UBND các cấp	Quý IV/2021
<b>II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>					
1	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Quý IV/2021
2	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Quý IV/2021
3	Thực hiện công bố TTHC thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	Các Quyết định công bố TTHC	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Năm 2021
<b>III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH</b>					
1	Kiểm tra đánh giá tình	Kế hoạch, Báo	Sở Nội vụ	Các cơ	Năm 2021

	hình tổ chức, biên chế và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp	cáo kết quả kiểm tra		quan liên quan, UBND cấp huyện	
2	Xây dựng Kế hoạch đánh giá Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh	Kế hoạch	Mời UBMTTQVN tỉnh	Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Quý II/2021
3	Triển khai đánh giá cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công và UBND cấp huyện	Thông báo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Năm 2021
4	Triển khai sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2021
<b>IV. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>					
1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2022	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện	Quý IV/2021
2	Kế hoạch phân bổ biên chế công chức năm 2022	Kế hoạch, Quyết định	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện	Năm 2021
3	Triển khai đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm 2021	Công văn hướng dẫn	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện	Năm 2021
4	Kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa giao tiếp nơi công sở tại các đơn vị, địa phương	Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II, III/2021

<b>V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>					
1	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ	Các quyết định giao quyền tự chủ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp	Năm 2021
2	Triển khai Đề án thí điểm cơ chế khoán cho tư nhân và các tổ chức ngoài nhà nước một số loại dịch vụ công	Kế hoạch	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp	Năm 2021
<b>VI. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ</b>					
1	Nâng cấp Cổng dịch vụ công	Dự án	Sở TT&TT	VP UBND tỉnh	Năm 2021
2	Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc	Dự án	VP UBND tỉnh	Sở TT&TT	Năm 2021
3	Nền tảng hỗ trợ tích hợp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt	Dự án	Sở TT&TT	Sở Tài chính	Năm 2021
4	Tổ chức triển khai, áp dụng hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Hệ thống quy trình	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Năm 2021
<b>VII. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN</b>					
1	Xây dựng kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX)	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Quý II/2021
2	Tổ chức đánh giá, xếp hạng công tác CCHC các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã năm 2021	Công bố kết quả đánh giá, xếp loại CCHC năm 2021	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Quý IV/2021

3	Thực hiện chương trình nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021	Tổ chức đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Quý IV/2021
4	Xây dựng các kế hoạch	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Tháng 12/2021
		100% các sở, ngành, UBND các cấp ban hành KH CCHC năm 2022 của cơ quan, đơn vị	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Sở Nội vụ	Tháng 12/2021
5	Kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2022 trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở KH&CN, Sở TTTT	Tháng 12/2021
6	Tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Quý II/2021
7	Tổ chức các lớp tập huấn về: Tái cấu trúc TTHC; Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp có liên quan	Lớp tập huấn	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Quý II/2021
8	Tổ chức các lớp tập huấn về quy trình dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính cho đội ngũ cán bộ,	Lớp tập huấn	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp	Quý II/2021

	công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã			huyện, xã	
9	Xây dựng chuyên trang, chuyên mục CCHC trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế, các Đài Truyền thanh - TH địa phương	Chuyên trang CCHC trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Các Sở: TT&TT, Nội vụ, Tư pháp, VP UBND tỉnh và đơn vị, địa phương liên quan	Hàng tháng/quý trong năm 2021
		Chuyên mục CCHC trên Báo Thừa Thiên Huế	Báo Thừa Thiên Huế		
		Tuyên truyền trên hệ thống Đài TT - TH các huyện, thị xã, thành phố Huế	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Năm 2021
10	Duy trì và nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục CCHC trên sóng phát thanh và truyền hình, báo viết	Chuyên trang tuyên truyền CCHC, chuyên mục "Trao đổi và tháo gỡ"	Cổng thông tin điện tử tỉnh	Đài PT&TH tỉnh, Sở TT&TT, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh	Hàng tháng trong năm 2021
		Thông tin tuyên truyền CCHC trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị	Các Sở: TT&TT, Nội vụ, VP UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Hàng tháng trong năm 2021
11	Xây dựng các bài viết tuyên truyền về công tác CCHC của tỉnh đăng trên Tạp chí và bản tin CCHC của Bộ Nội vụ	Các bài viết thông tin, tuyên truyền	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Năm 2021
12	In ấn tờ rơi tuyên truyền CCHC	Tờ rơi	Sở TT&TT	Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, VP UBND tỉnh	Năm 2021